TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG LA** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2019/HSST
Ngày 06/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG LA, TỈNH SƠN LA

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Quàng Văn Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hồng Thái và ông Cà Văn Hùng.

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Lê Thị Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Thế Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 77/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2019/ QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo.

Họ và tên: **Gi A Ch**, sinh ngày 12/02/1975, tại N Gi, M L, Sơn La; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bản H Ch, xã N Gi, huyện M L, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông Gi A Ph, (đã chết) và con bà Th Th S, sinh năm 1958; có vợ là Gi Th M, sinh năm 1977 và có 06 con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2013, hiện nay đều cư trú tại bản H Ch, xã N Gi, huyện M L, tỉnh Sơn La; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18 tháng 7 năm 2019, bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Cầm Kim Loan, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

Người phiên dịch: Bà Vàng Thị Dàng. Địa chỉ: Tiểu khu 3, thị trấn Ít Ong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại Bản cáo trạng số 670/CT-VKSML ngày 10/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La truy tố bị cáo Gi A Ch về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm b khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Vào hồi 06 giờ 30 phút ngày 18/7/2019 tổ công tác Công an xã Nậm Giôn, huyện Mường La phát hiện bắt quả tang Gi A Ch đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà ở bản Huổi Chà, xã Nậm Giôn, huyện Mường La, tỉnh Sơn La. Trong khi bắt G A Ch tự giác lấy 01 gói nilon màu hồng bên trong đựng chất nhựa dẻo màu nâu đen (Chua khai nhận là nhựa thuốc phiện) tại chân giường ngủ nhà Chua ra giao nộp.

Ngày 18/7/2019 Công an huyện Mường La tiến hành cân tịnh gói nilon màu hồng bên trong chứa chất nhựa dẻo màu nâu đen Gi A Ch giao nộp có khối lượng 1,63 gam, ký hiệu C.

Ngày 18/7/2019 Công an huyện Mường La đã ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy đối với mẫu ký hiệu C.

Ngày 22/7/2019 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La có bản kết luận giám định số 1293, kết luận: Mẫu vật gửi giám định ký hiệu C là chất ma túy, loại thuốc phiện.

Quá trình điều tra và tại phiên toà, Gi A Ch khai nhận: Vào khoảng 18 giờ ngày 17/7/2019 Giàng A Chua đi lên khu vực nương của gia đình ở bản Đen Đin, xã Nậm Giôn, huyện Mường La, Chua gặp một người dân tộc Mông không biết tên, tuổi, địa chỉ, Chua hỏi và mua được của người này 01 gói nhựa thuốc phiện (gói bằng nilon màu hồng) với số tiền 300.000 đồng. Sau đó Chua mang về nhà sử dụng một ít, phần còn lại Chua gói lại và cất giấu dưới chân giường ngủ trong nhà để sử dụng, đến khoảng 06 giờ 30 phút ngày 18/7/2019 khi bị tổ công tác Công an xã Nậm Giôn, huyện Mường La đến thử test chất ma túy Chua đã tự giác giao nộp gói nhựa thuốc phiện đã cất giấu.

Về nguồn gốc số heroine Giàng A Chua khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên tuổi, địa chỉ, do không xác định được danh tính người này nên Cơ quan điều tra Công an huyện Mường La không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Giàng A Chua đủ yếu tố cấu thành tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm b khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Giàng A Chua phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt Giàng A Chua từ 18 đến 24 tháng tù giam; Không áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản.

Đối với vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy một phong bì công văn của Công an huyện Mường La được niêm phong dán kín, mặt trước ghi: Vật chứng vụ Giàng A Chua - Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị bắt ngày 18/7/2019 tại Nậm Giôn, Mường La, Sơn La (bên trong đựng vỏ phong bì cũ, giấy gói cũ).

Đề nghị buộc bị cáo chịu tiền án phí theo quy định chung của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo khẳng định bị cáo bị khởi tố, truy tố, xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Song đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của Đảng, pháp luật Nhà nước và một số tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì bị cáo là người dân tộc sống ở vùng điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, và sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực sửa chữa lỗi lầm. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, vì bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thu nhập không ổn định, tài sản không có giá trị lớn.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường La; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La; Kiểm sát viên, Người bào chữa cho bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện

đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, người bào chữa cho bị cáo đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Giàng A Chua thừa nhận: Ngày 18/7/2019 Giàng A Chua đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,63 gam thuốc phiện, tại nhà ở bản Huổi Chà, xã Nậm Giôn, huyện Mường La, tỉnh Sơn La, với mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Mường La phát hiện bắt quả tang.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết quả giám định vật chứng của vụ án, lời khai của người chứng kiến.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Giàng A Chua đã thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, được quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 249 quy định:

" 1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) ...;

b) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam;"

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình làm là nguy hiểm cho xã hội và bản thân, nhưng do nghiện chất ma túy nên bị cáo đã thực hiện tội phạm. Hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo là thuộc trường hợp nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội ở địa phương.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Toà cần xem xét chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và của người bào chữa cho bị cáo, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự, vì sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo.

[5] Về hình phạt chính: Tòa cần xem xét cân nhắc xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm

của bị cáo. Việc cách ly bị cáo một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có thể đảm bảo được điều kiện và thời gian để bị cáo cải tạo, giáo dục trở thành người tốt có ích cho xã hội và gia đình, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa giáo dục chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 quy định *" Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".* Xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo, bị cáo nghiện chất ma túy, có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế, thu nhập không ổn định, tài sản không có gì giá trị lớn, bị cáo không có khả năng thi hành, Toà cần xem xét chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và của người bào chữa cho bị cáo, không áp dụng đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án: một phong bì công văn của Công an huyện Mường La được niêm phong dán kín (bên trong đựng vỏ phong bì cũ, giấy gói cũ). Là của bị cáo dùng thực hiện tội phạm, không có giá trị, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung của pháp luật.

Do vậy bị cáo sẽ phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi của mình.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Gi A Ch, phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Gi A Ch 24 (Hai mươi bốn) tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 18/7/2019.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Một phong bì công văn của Công an huyện Mường La được niêm phong dán kín (bên trong đựng vỏ phong bì cũ, giấy gói cũ). Tuyên tịch thu tiêu huỷ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng của vụ án giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Mường La và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường La).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

- Bị cáo Gi A Ch phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 VNĐ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm theo quy định chung của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Quàng Văn Thủy

Nơi nhận:
-Toà án tỉnh Sơn La. 1
-VKSND-Mường La. 2
-Công an-Mường La. 1
-Bị cáo. 1
-Người bào chữa. 1
-Trại giam-Sơn La. 1
-Sở Tư pháp tỉnh Sơn La. 1
-THADS-Mường La. 1
-THA.Hình sự. 2
-Lưu hồ sơ - Án văn. 2